

CÂN BẰNG

*Câu chuyện hôm nay: CPI lõi tháng 9
tăng mạnh có thể khiến Fed tăng
0,75% lãi suất trong tháng 12*

BẢN TIN SÁNG 18/10/2022



GIỮ VỊ THẾ PHÒNG THỦ

PHÁT HÀNH
05/10/2022



NHẬN ĐỊNH VÀ DỰ BÁO THỊ TRƯỜNG

VN-Index 1051.6 ▼ 1.0% **VN30** 1047.2 ▼ 1.3% **HNX-Index** 226.5 ▼ 0.6%

- ❖ Sau 3 phiên tăng điểm liên tiếp, thị trường mở cửa tuần mới chìm sâu trong sắc đỏ. Đà giảm liên tục bị nới rộng và đã có lúc khiến VN-Index giảm gần 30 điểm. Tuy nhiên, bước vào phiên chiều, diễn biến đã khả quan hơn khi lực bán dần hạ nhiệt và giúp thị trường hồi phục nhanh về sát mức giá mở cửa.
- ❖ Với diễn biến “rút chân” của thị trường chung, hầu hết các nhóm ngành đều được thu hẹp đà giảm, tuy nhiên còn tương đối phân hóa. Phần lớn đều chưa thể vượt qua mốc tham chiếu như Bất động sản, Nông-Lâm-Ngư, Bán buôn, Ngân hàng, Vật liệu xây dựng... Trong khi đó, nhóm Dầu khí, Cao su, Hóa chất, Xây dựng và Tiện ích vẫn giao dịch tích cực và duy trì được sắc xanh.
- ❖ Đối diện với ngưỡng cản từ khoảng gap giảm giá (gap-down) 1.062-1.075 điểm của VN-Index, thị trường đã có đồng thái lùi bước. Mặc dù, các chỉ số đã có lúc giảm sâu gần 30 điểm, nhưng áp lực bán tháo có dấu hiệu hạ nhiệt, thể hiện qua mức thanh khoản lùi về mức dưới trung bình 20 phiên.
- ❖ Tại ngưỡng hỗ trợ ngắn hạn khá quan trọng, 1.035-1.040 điểm của VN-Index và 1.028-1.040 của VN30-Index, thị trường đã bật trở lại và hồi phục nhanh về sát mức giá mở cửa. Dù vậy, điểm trừ là lực cầu vẫn chưa đủ lực để kéo chỉ số tăng vượt giá tham chiếu hôm nay. Điều này cho thấy dòng tiền vẫn còn tương đối thận trọng trong ngắn hạn.
- ❖ Dự kiến, thị trường sẽ tiếp tục hồi phục, tuy nhiên rủi ro suy yếu vẫn còn tiềm ẩn.

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

- ❖ Quý Nhà đầu tư nên hạn chế mua đuổi giá xanh để đề phòng rủi ro suy yếu từ vùng cản.
- ❖ Đồng thời, nên tận dụng nhịp hồi phục hiện tại để chốt lời đối với những cổ phiếu có diễn biến kém.

Tín hiệu kỹ thuật VN-Index



Thế giới

Mỹ

Giới chuyên gia: “Fed có thể bắt đầu cắt giảm lãi suất từ cuối 2023”

Tính bình quân, các chuyên gia trong cuộc khảo sát cho rằng khả năng kinh tế Mỹ chìm vào một cuộc suy thoái trong vòng 12 tháng tới là 63%...Nền kinh tế Mỹ sẽ rơi vào suy thoái trong 12 tháng tới, trong bối cảnh cuộc chiến chống lại lạm phát dai dẳng của Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed), và tỷ lệ thất nghiệp ở nước này sẽ tăng lên như một hệ quả tất yếu - các chuyên gia kinh tế dự báo trong một cuộc khảo sát do tờ Wall Street Journal thực hiện. [Xem thêm](#)

Thế giới

TTCK Mỹ

Dow Jones bật tăng 550 điểm, Nasdaq Composite vọt hơn 3%

Các báo cáo kết quả kinh doanh quan trọng đã xoa dịu lo ngại của một số nhà đầu tư và các cổ phiếu công nghệ quá bán đã phục hồi trở lại. Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Hai, chỉ số Dow Jones tăng cộng điểm (+1.86%) lên 30,185.82 điểm. Chỉ số S&P 500 tiến 2.65% lên 3,677.95 điểm. Chỉ số Nasdaq Composite tăng 3.43% lên 10,675.80 điểm, ghi nhận phiên tăng mạnh nhất kể từ tháng 7/2022. [Xem thêm](#)

Thế giới

Hàng hóa

Kế hoạch số hoá thị trường vàng trị giá 11 nghìn tỷ USD

Hội đồng Vàng Thế giới (WGC) đã lên kế hoạch tăng tính thanh khoản cho thị trường vàng, bắt đầu với số vàng thỏi trị giá 500 tỷ USD tại London (Anh). [Xem thêm](#)

Trong nước

Doanh nghiệp

JICA: Nỗ lực nâng cao tỷ lệ nội địa hóa của doanh nghiệp Việt Nam

Sau Hàn Quốc, Nhật Bản là nền kinh tế lớn thứ hai trong 5 nền kinh tế lớn nhất tại Châu Á đầu tư vào Việt Nam. Tuy nhiên, trong quá trình đó, Cơ quan Hợp tác Quốc tế Nhật Bản (JICA) cho biết, quá trình triển khai các dự án hợp tác tại Việt Nam vẫn có những khó khăn nhất định. [Xem thêm](#)

Trong nước

Kinh tế

Doanh nghiệp FDI giải ngân vốn cao nhất trong 5 năm

Hoạt động giải ngân vốn tại các dự án của nhà đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) có sự tăng trưởng mạnh mẽ, đạt mức cao nhất trong vòng 5 năm gần đây. Cụ thể, tỷ lệ vốn FDI thực hiện trên vốn đăng ký qua 9 tháng ghi nhận ở mức trên 80%. [Xem thêm](#)

Trong nước

Kinh tế

Có 42% doanh nghiệp EU ở Việt Nam muốn tăng vốn vào cuối năm

Đã có 2% số DN châu Âu chuyển một phần hoạt động từ Trung Quốc sang Việt Nam và 42% số DN EU ở Việt Nam dự báo sẽ tăng vốn đầu tư vào cuối năm. [Xem thêm](#)

Trong nước

Tài chính

Quy định về đất đai “làm khó” ngân hàng

Một trong những vấn đề mà các ngân hàng đang lo ngại là những tài sản gắn liền với đất đã hình thành nhưng chưa được ghi nhận trên giấy chứng nhận. [Xem thêm](#)

Trong nước

Bất động sản

VSIP Group nhận Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư KCN tại Cần Thơ

Đây sẽ là một trong những dự án KCN quy mô hàng đầu miền Tây Nam Bộ, giai đoạn 1 KCN với diện tích 293,7ha sẽ được phát triển, quản lý và điều hành bởi Tập đoàn KCN Việt Nam - Singapore (VSIP Group). [Xem thêm](#)

Trong nước

HoSE: LHG

Chuyển cổ phiếu của Long Hậu sang diện hạn chế giao dịch từ ngày 24/10

HOSE vừa có quyết định chuyển cổ phiếu LHG của Long Hậu từ diện kiểm soát sang diện hạn chế giao dịch kể từ ngày 24/10 với lý do chậm nộp báo cáo tài chính soát xét bán niên năm 2022 quá 45 ngày so với thời hạn quy định. [Xem thêm](#)

Sự kiện trong nước

Thời gian	Sự kiện
17/10/2022	Công bố thông tin thay đổi cổ phiếu thành phần VNFN SELECT, VNDIAMOND; Cập nhật thông tin khối lượng lưu hành, free-float của cổ phiếu thành phần VN30, VNFN LEAD, VNFN SELECT, VNDIAMOND
20/10/2022	Đáo hạn HĐTL VN30F2210
20/10/2022	Hạn công bố BCTC Q3/2022
29/10/2022	Công bố số liệu kinh tế Việt Nam tháng 10/2022
30/10/2022	Hạn công bố BCTC Q3/2022 (nếu là BCTC CTM/HN/TH)
01/11/2022	Cơ cấu danh mục HNX30 có hiệu lực
01/11/2022	Công bố PMI (Purchasing Managers Index)
07/11/2022	Các thay đổi chỉ số VN30, VNFNLEAD, VNFN SELECT, VNDIAMOND có hiệu lực áp dụng
11/11/2022	Công bố cơ cấu danh mục MSCI
14/11/2022	Hạn công bố BCTC Q3/2022 soát xét (không bắt buộc)
17/11/2022	Đáo hạn HĐTL VN30F2211
29/11/2022	Công bố số liệu kinh tế Việt Nam tháng 11/2022
01/12/2022	Công bố PMI (Purchasing Managers Index)
01/12/2022	Ngày hiệu lực cơ cấu danh mục MSCI
02/12/2022	Công bố cơ cấu danh mục FTSE và VNM ETF
15/12/2022	Đáo hạn HĐTL VN30F2212
16/12/2022	Ngày thực hiện cơ cấu Quỹ FTSE và VNM ETF
29/12/2022	Công bố số liệu kinh tế Việt Nam cả năm 2022

LỊCH SỰ KIỆN ĐÁNG CHÚ Ý TRONG THỜI GIAN TỚI

Sự kiện thế giới

Thời gian	Quốc gia	Sự kiện
17/10/2022	Trung Quốc	Công bố số liệu GDP Q3/2022
19/10/2022	Anh	Công bố số liệu lạm phát YoY
19/10/2022	Mỹ	Thống kê tồn kho dầu thô của EIA
20/10/2022	Trung Quốc	Quyết định lãi suất cơ bản
20/10/2022	Mỹ	Thống kê tồn kho khí tự nhiên của EIA
21/10/2022	Nhật	Công bố số liệu lạm phát
26/10/2022	Mỹ	Thống kê tồn kho dầu thô của EIA
27/10/2022	Châu Âu	Quyết định chính sách ECB
27/10/2022	Mỹ	Công bố số liệu GDP Q3/2022 sơ bộ
27/10/2022	Mỹ	Thống kê tồn kho khí tự nhiên của EIA
28/10/2022	Nhật	Quyết định chính sách BoJ
28/10/2022	Mỹ	Công bố chỉ số PCE cốt lõi
31/10/2022	Châu Âu	Công bố số liệu lạm phát
01/11/2022	Úc	Quyết định chính sách RBA
01/11/2022	Mỹ	Công bố báo cáo "Khảo sát việc làm và luân chuyển lao động (JOLTS)
02/11/2022	Mỹ	Thống kê tồn kho dầu thô của EIA
03/11/2022	Mỹ	FED công bố kết quả họp FOMC
03/11/2022	Anh	Quyết định chính sách BoE
03/11/2022	Châu Âu	Công bố tỷ lệ thất nghiệp

CPI lõi tháng 9 tăng mạnh có thể khiến Fed tăng 0,75% lãi suất trong tháng 12

Việc Fed tăng lãi suất 0,75% trong cuộc họp tháng 11 là điều gần như chắc chắn. Điều thị trường chờ đợi là liệu Fed sẽ hành động thế nào trong cuộc họp tháng 12 – tiếp tục chính sách “điều hòa” hay “bồ câu”. Với số liệu CPI được công bố trong tháng 9, thị trường dự báo rằng Fed sẽ tiếp tục cứng rắn hơn trong việc điều hành chính sách tiền tệ của mình.

Điểm chính trong số liệu CPI tháng 9 của Mỹ

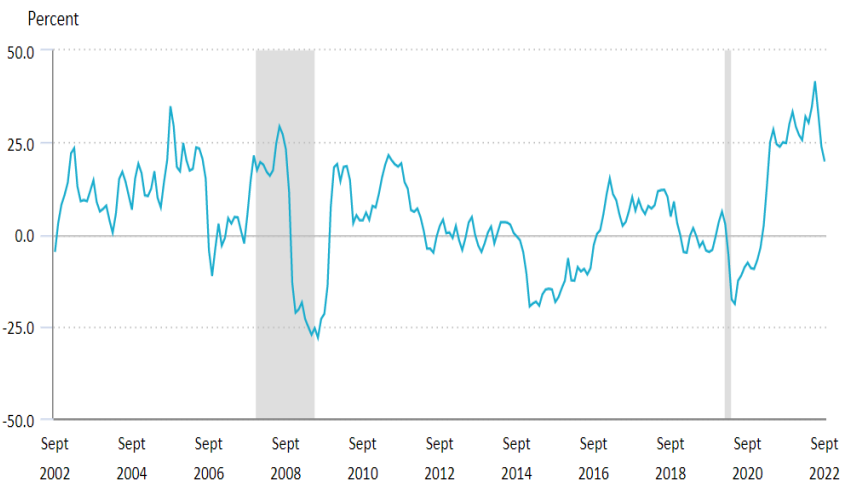
Lạm phát tháng 9 tăng 8,2% so với cùng kỳ và 0,4% so với tháng 8. Trong khi đó, lạm phát tháng 8 tăng 8,3% so với cùng kỳ và 0,1% so với tháng 7.

+ Với giá năng lượng: Nếu so theo tháng, giá năng lượng tiếp tục giảm tháng thứ 3 liên tiếp với mức giảm 2,1%. Trong khi đó, giá năng lượng dù vẫn tăng 19,8% so với cùng kỳ năm ngoái nhưng mức tăng tiếp tục hạ nhiệt đáng kể từ đỉnh 41,6% trong tháng 6.

+ Với giá lương thực thực phẩm: Nếu so theo tháng, giá lương thực thực phẩm vẫn tăng 0,8% trong khi ghi nhận mức tăng 11,2% so với cùng kỳ năm ngoái.

+ Với giá các mặt hàng khác (trừ năng lượng và lương thực thực phẩm) hay còn gọi là CPI lõi: Đây là điểm chính trong số liệu CPI tháng 9 này khi chỉ số CPI lõi tăng 0,6% so với tháng 8 và tăng 6,6% so với cùng kỳ. Và động lực chính đến từ đà tăng giá dịch vụ.

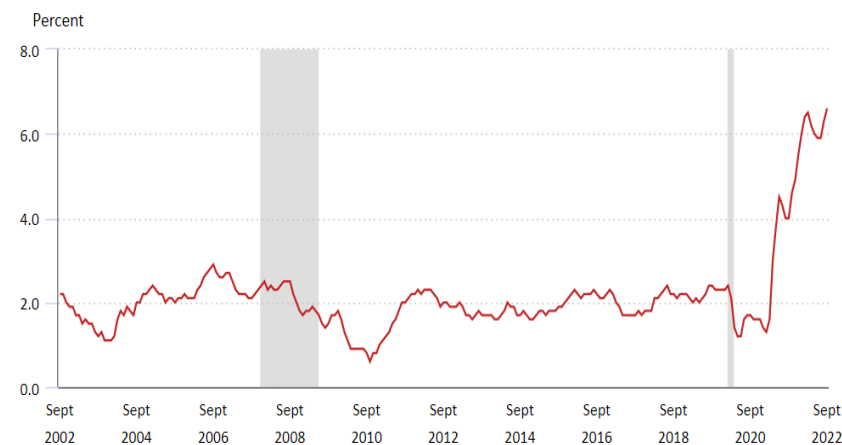
Hình 1: Giá năng lượng (% svck)



Hình 2: Giá lương thực thực phẩm (% svck)

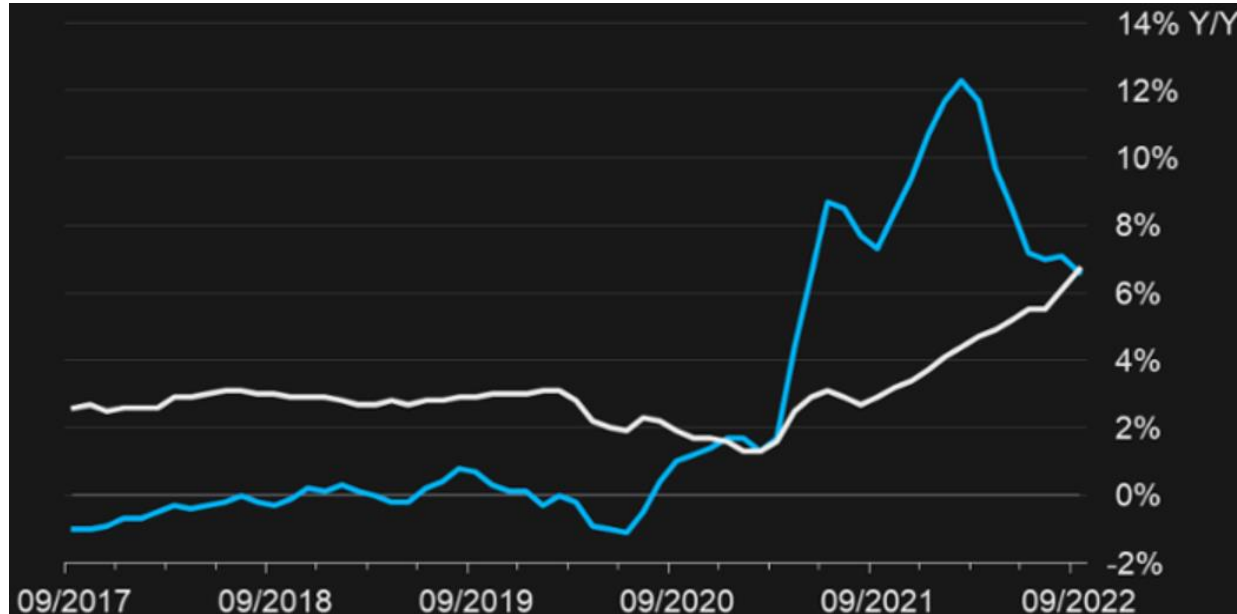


Hình 3: CPI lõi (% svck)



Nguồn: Cục Thống Kê Lao Động Mỹ

Hình 4: CPI dịch vụ (màu trắng) và CPI hàng hóa (màu xanh)



Nguồn: Cục Thống Kê Lao Động Mỹ

Thị trường kỳ vọng một mức tăng 0,75% trong kỳ họp tháng 12 tới

Việc Fed thực hiện tăng 0,75% lãi suất điều hành trong tháng 11 gần như là điều chắc chắn. Đối với tháng 12, trước khi số liệu lạm phát tháng 9 công bố, dự báo mức tăng lãi suất chỉ là 0,5%. Nhưng ở thời điểm hiện tại, xác suất tăng 0,75% trong cuộc họp tháng 12 đã cao hơn. Điều này càng được củng cố khi ước tính của Bloomberg cho rằng CPI tháng 10 sẽ tăng 0,7% so với tháng 9 với sự trở lại của giá xăng dầu (+0,3% so với tháng 9) và giá dịch vụ vẫn duy trì đà tăng (0,5% so với tháng 9).

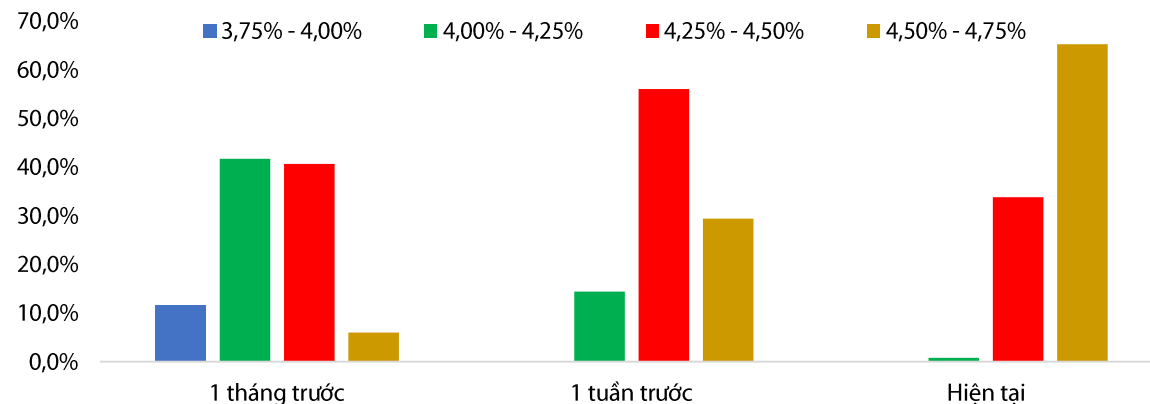
Với xác suất tăng 0,75% trong tháng 12 đang ở mức cao, mức lãi suất điều hành của Fed dự kiến là 4,50% - 4,75% tính đến cuối năm 2022.

“Lạm phát” dịch vụ bắt kịp “lạm phát” hàng hóa

Với mức tăng 0,8% theo tháng, mức cao nhất tính theo tháng từ tháng 8/1990, đà tăng giá của dịch vụ là đáng báo động. Điều này khẳng định mối lo ngại của một số nhà hoạch định chính sách khi cho rằng chi phí lương cao hơn sẽ tác động đến mức giá tiêu dùng.

Chi phí thuê nhà trong tháng 9 tiếp tục duy trì mức tăng 0,7% so với tháng tám. Bloomberg không kỳ vọng mức tăng hàng năm đối với chi phí thuê nhà sẽ đạt mức cao nhất trong nửa đầu năm 2023. Không chỉ trong chi phí thuê nhà, mức tăng giá dịch vụ dường như đang lan tỏa ở các phân khúc khác như dịch vụ chăm sóc y tế (tăng 1% so với tháng trước), dịch vụ sửa chữa xe (tăng 1,9% so với tháng trước), bảo hiểm xe (tăng 1,6% so với tháng trước) ... Theo Bloomberg, khi lạm phát lan rộng với phạm vi lớn, sẽ khó có thể giải thích đà tăng giá chủ yếu xuất phát từ lĩnh vực nào. Thay vào đó, chỉ có thể ngầm hiểu rằng việc giá cả tăng mạnh xuất phát từ chi phí tiền lương cao và lan tỏa đến mức giá tiêu dùng cuối cùng. Đây cũng chính là điều mà Fed đang muốn đề phòng.

Hình 5: Xác suất cho các mức lãi suất điều hành của Fed cuối 2022



Sàn giao dịch	Mã cổ phiếu	Vốn hoá (nghìn tỷ đ)	Giá hiện tại (VND)	Giá mục tiêu (VND)	LN kỳ vọng (%)	Tăng trưởng DT (%)		Tăng trưởng LNST		P/E		P/B
						2021	2022F	2021	2022F	2021	2022F	Hiện tại
HOSE	TCB	88,3	25.100	62.700	149,8%	37,1	20,6	46,4	25,5	5,0	4,0	0,9
HOSE	MBB	79,3	17.500	35.700	104,0%	35,0	26,5	53,7	42,0	6,6	3,8	1,2
HOSE	HDB	41,5	16.500	32.000	93,9%	21,6	31,3	42,5	37,3	7,1	3,4	1,3
HOSE	LHG	1,1	21.700	41.600	91,7%	21,5	10,7	48,5	-14,2	3,6	3,5	0,8
HOSE	NLG	10,1	26.450	47.320	78,9%	134,8	-5,7	28,3	-27,7	8,0	8,5	1,2
HNX	TNG	1,7	16.400	27.600	68,3%	0,0	18,6	0,0	30,0	5,3	7,3	1,1
HOSE	GEG	4,8	14.900	24.700	65,8%	-7,5	53,2	9,4	9,8	16,7	14,1	1,4
HOSE	VPB	107,1	15.950	26.400	65,5%	13,5	31,6	13,4	69,9	8,4	6,5	1,2
UPCOM	HND	7,2	14.300	23.300	62,9%	-16,9	21,3	-69,5	81,9	19,2	8,0	1,1
HOSE	OCB	18,4	13.400	21.700	61,9%	11,3	-2,0	24,6	-9,9	4,3	4,2	0,8
HOSE	FMC	2,6	39.300	60.500	53,9%	17,8	17,4	18,1	27,4	9,1	7,1	1,5
HOSE	HPG	111,9	19.250	29.500	53,2%	66,1	1,1	156,6	-40,1	3,1	4,8	1,1
HOSE	PC1	6,7	28.600	43.800	53,1%	47,4	-25,2	36,8	-30,9	14,9	11,3	1,4
HOSE	PHR	6,5	48.300	73.900	53,0%	19,0	-12,7	-49,8	117,8	17,5	9,1	2,0
HOSE	CTG	108,4	22.550	34.000	50,8%	17,4	15,2	3,0	52,5	8,4	6,4	1,1
HOSE	MWG	86,2	58.900	88.600	50,4%	13,3	13,0	25,0	11,2	18,4	11,6	3,9
HOSE	PPC	4,8	15.100	22.500	49,0%	-51,0	45,2	-71,5	41,5	10,9	7,9	1,0
HOSE	VCB	313,8	66.300	96.900	46,2%	15,7	16,3	18,8	34,8	15,9	10,9	2,6

Xu hướng ngắn hạn: ■ Tăng ■ Sideway ■ Giảm

Ngày	Mã cổ phiếu	Bình luận kỹ thuật mới
18/10	FRT	FRT tiến gần vùng cản mạnh 81.9-84, chú ý lực cung có thể sẽ tăng mạnh.
	MWG	Nhịp hồi phục của MWG bắt đầu có sự thận trọng khi chạm vùng cản 60 - 61. Hiện tại, áp lực bán chưa quá lớn nên có thể MWG sẽ kiểm tra lại vùng cản 60 - 61 nhưng vẫn cần lưu ý rủi ro suy yếu từ vùng cản này.
	PVS	PVS có thể sẽ tiếp tục tăng, tuy nhiên trong ngắn hạn, PVS đang áp sát cản mạnh 25-26.
	REE	REE hồi phục khá tốt sau khi kiểm tra thành công vùng hỗ trợ MA200. Nhịp hồi phục có thể tiếp diễn nhưng cũng cần lưu ý áp lực bán sẽ gia tăng đáng kể khi REE hướng đến vùng cản gần 85.
	VNIndex	VN-Index được hỗ trợ tại vùng 1.035 điểm và hồi phục trở lại, hình thành nến Hammer. Tuy nhiên, diễn biến chung của VN-Index vẫn là giảm điểm và thanh khoản lụi về mức khá thấp, cho thấy dòng tiền vẫn còn thận trọng và phần lớn chỉ hoạt động hỗ trợ khi chỉ số giảm sâu. Dự kiến VN-Index sẽ có động thái tăng điểm để kiểm tra lại cung cầu, tuy nhiên rủi ro suy yếu vẫn còn hiện hữu với áp lực bán từ vùng Gap giảm 1.062 – 1.073 điểm.
	VRE	VRE có phản ứng thận trọng tại vùng cản 26 và lùi bước. Hiện tại áp lực bán chưa cao nên có thể VRE sẽ có thêm thời gian để kiểm tra cung cầu nhưng cần lưu ý vùng cản 26 vẫn đang là vùng gây sức ép cho VRE.

Ngày MUA	Mã	Giá Hiện tại	Giá KN MUA	Mục tiêu Ngắn hạn 1	Mục tiêu Ngắn hạn 2	Cắt lỗ	Giá đóng vị thế	Lời/ Lỗ	Trạng thái	Biến động VN-Index (*)
13/10	PHR	48.30	45.00	50.00	53.00	42.70		7.3%		1.6%
07/10	BID	32.70	29.00	33.00	35.00	27.40	33.00	13.8%	Đóng 14/10	-1.2%
28/09	HPG	19.25	22.00	24.50	26.00	20.80	20.80	-5.5%	Cắt lỗ 03/10	-6.9%
28/09	VNM	74.10	71.50	79.00	82.50	69.30	69.30	-3.1%	Cắt lỗ 07/10	-11.2%
23/09	REE	79.80	84.00	93.00	99.50	79.90	79.50	-5.4%	Cắt lỗ 27/09	-4.0%
23/09	QNS	42.50	46.00	47.50	51.00	43.80	43.80	-4.8%	Cắt lỗ 03/10	-10.6%
14/09	VIC	56.00	62.50	69.00	76.00	61.30	61.30	-1.9%	Cắt lỗ 27/09	-6.6%
17/08	PTB	56.00	64.00	72.00		61.90	65.40	2.2%	Đóng 06/09	0.2%
16/08	VCS	56.40	80.00	87.80		74.80	74.80	-6.5%	Cắt lỗ 06/09	0.3%
11/08	FRT	79.80	77.50	95.00		71.90	89.00	14.8%	Đóng 30/08	1.6%
10/08	BMI	23.00	29.65	33.40		28.40	28.40	-4.2%	Cắt lỗ 29/09	-10.5%
10/08	PPC	15.10	17.70	19.30		16.40	16.40	-7.3%	Cắt lỗ 30/09	-10.1%
09/08	VPB	15.95	30.10	33.50		28.40	28.40	-5.6%	Cắt lỗ 26/09	-6.6%
04/08	NLG	26.45	41.00	46.00		38.30	43.05	5.0%	Đóng 30/08	2.4%
04/08	DDV	14.40	19.10	22.80		19.30	19.30	1.0%	Đóng 07/09	-0.5%
04/08	PVP	11.20	12.20	14.80		11.30	13.70	12.3%	Đóng 30/08	2.4%
03/08	VNM	74.10	72.80	82.50		70.30	70.30	-3.4%	Cắt lỗ 06/10	-13.5%
02/08	MWG	58.90	61.50	69.80		57.80	69.80	13.5%	Đóng 26/08	4.2%
Hiệu quả Trung bình								1.2%		-3.8%

(*) Biến động VN-Index tính từ ngày Khuyến nghị đến ngày đóng vị thế, làm cơ sở so sánh hiệu quả khuyến nghị.

1. Sản phẩm Trái phiếu CTCP Dịch vụ Giải trí Hưng Thịnh Quy Nhơn kèm gói thanh khoản:

Thời hạn (Tháng)	Suất sinh lợi (%/Năm)	
	Gói cố định	Gói linh hoạt
Không kỳ hạn	0.10%	0.10%
1	6.00%	6.00%
2	6.70%	6.40%
3	7.20%	6.80%
4	7.50%	7.10%
5	7.80%	7.40%
6	8.10%	7.70%
7	8.20%	7.80%
8	8.30%	7.90%
9	8.40%	8.00%
10	8.50%	8.10%
11	8.60%	8.20%
12	8.70%	8.30%

Ghi chú:

• **Gói cố định:** Rong Việt sẽ tìm bên mua lại Trái phiếu vào một ngày xác định.

• **Gói linh hoạt:** Rong Việt sẽ tìm bên mua lại Trái phiếu vào bất kỳ ngày nào theo nhu cầu của Khách hàng.

(*) Trái phiếu được đảm bảo bằng BĐS với tỷ lệ đảm bảo hơn 160% do VCB quản lý.

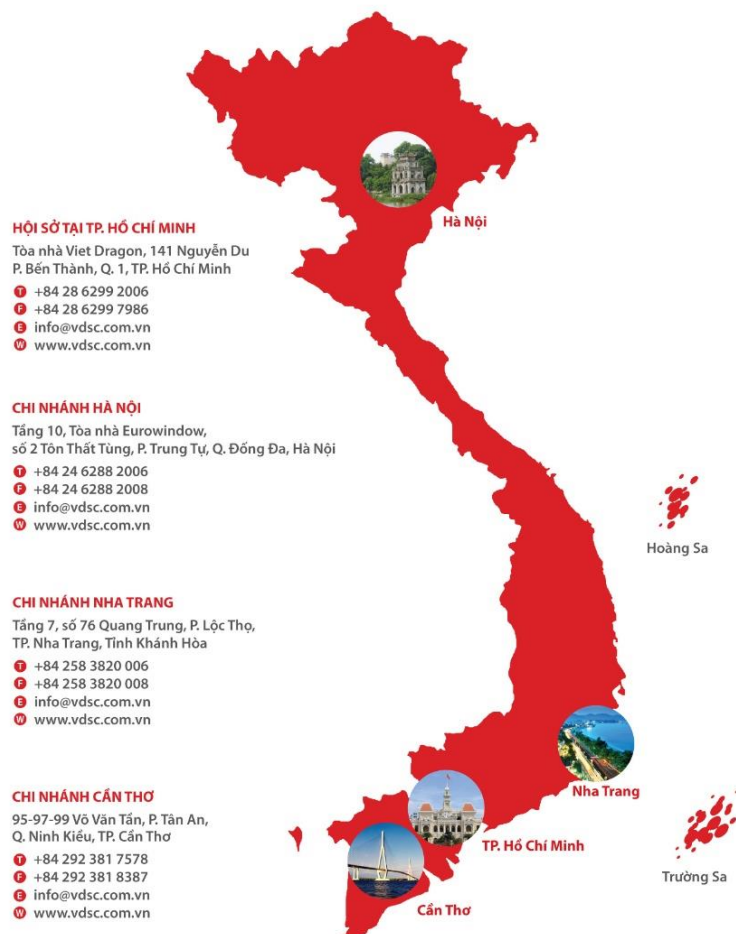
(**) Suất sinh lợi ở bảng trên là suất sinh lợi thực nhận của nhà đầu tư.

2. Sản phẩm Gói Mua nắm giữ 1 năm đối với Trái phiếu CTCP Dịch vụ Giải trí Hưng Thịnh Quy Nhơn với Suất sinh lời là 9.2%/năm.

3. Sản phẩm Mua nắm giữ đáo hạn đối với Trái phiếu CTCP Hưng Thịnh Incons (HTN):

Đáo hạn ngày 31/12/2022	
Thời gian mua	Lãi suất
Từ 16/10/22-15/11/22	7.75%
Từ 16/11/22-31/12/22	7.50%

Quý Khách hàng vui lòng liên hệ Nhân viên quản lý tài khoản và các kênh sau để được tư vấn trực tiếp hoặc để lại thông tin Rong Việt sẽ liên lạc trong thời gian sớm nhất.



Bản báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua bán chứng khoán cụ thể nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng nhà đầu tư. Ngoài ra, nhà đầu tư cũng ý thức có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo khi đưa ra quyết định đầu tư và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. Rong Viet Securities tuyệt đối không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại, đối với việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nào của bản báo cáo này.

Toàn bộ các quan điểm thể hiện trong báo cáo này đều là quan điểm cá nhân của người phân tích. Không có bất kỳ một phần thu nhập nào của người phân tích liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến các khuyến cáo hay quan điểm cụ thể trong bản báo cáo này.

Thông tin sử dụng trong báo cáo này được Rong Viet Securities thu thập từ những nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo rằng những thông tin này là hoàn chỉnh hoặc chính xác. Các quan điểm và ước tính trong đánh giá của chúng tôi có giá trị đến ngày ra báo cáo và có thể thay đổi mà không cần báo cáo trước.

Bản báo cáo này được giữ bản quyền và là tài sản của Rong Viet Securities. Mọi sự sao chép, chuyển giao hoặc sửa đổi trong bất kỳ trường hợp nào mà không có sự đồng ý của Rong Viet Securities đều trái luật. **Bản quyền thuộc Rong Viet Securities.**

PHÒNG TƯ VẤN ĐẦU TƯ KHÁCH HÀNG CÁ NHÂN

Trần Hà Xuân Vũ

Trưởng phòng

vu.thx@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (1512)

Nguyễn Minh Hiếu

Chuyên viên

hieu.nm@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (1295)

Nguyễn Huy Phương

Phó phòng

phuong.nh@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (1241)

Đinh Văn Hiến

Chuyên viên

hien.dv@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006

Nguyễn Đại Hiệp

Chuyên viên cao cấp

hiep.nd@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (1331)

Phạm Thu Hà Phương

Chuyên viên

phuong1.pth@vdsc.com.vn

+ 84 28 6299 2006 (1372)